

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC & SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin Công ty: Công ty Cổ phần BVLand

- Mã chứng khoán: **BVL**
- Mã số thuế: **0102983609**
- Trụ sở chính: Số 92, phố Trúc Khê, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 024.355 60999 Website: <https://bvland.vn>
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Lê Huy Giang** – Tổng giám đốc
- Địa chỉ: Số nhà 16/103/6 Ngõ 103, đường Cù Chính Lan, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.
- Điện thoại: 024.355 60999
- Loại thông tin công bố:
☐ 24 giờ ☒ Bất thường khác ☐ Theo yêu cầu ☐ Định kỳ

II. Nội dung thông tin công bố:

CBTT nội dung điều chỉnh tài liệu hợp ĐHCĐ thường niên năm 2022, bao gồm:

- Nghị quyết của HĐQT v/v điều chỉnh báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022.
- Tờ trình của TGD v/v điều chỉnh báo cáo tổng kết kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022 (chi tiết theo tài liệu đính kèm).

(chi tiết theo tài liệu đính kèm).

Thông tin này được công bố trên trang điện tử Công ty vào ngày 26/04/2022 tại đường dẫn <https://bvland.vn/pages/quan-he-co-dong>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. ✓

• **Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Lưu VP.HĐQT.

Ngày 26 tháng 04 năm 2022

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên)



Lê Huy Giang

Số: 29.../2022/NQ/HĐQT-BVL

Ngày 26 tháng 04 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

(V/v: Thông qua việc điều chỉnh báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022)

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN BV LAND**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần BV Land;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 29./2022/BBH/HĐQT-BVL ngày 26/04/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần BV Land.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc điều chỉnh báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022 (chi tiết theo tờ trình của Tổng Giám đốc đính kèm).

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thành viên HĐQT, BTGD, các Phòng/Ban/Cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- TV. HĐQT, BGD (t/hiện);
- VP HĐQT (lưu).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



TẠ HOÀI HẠNH

Số: 11/2022/TTr/TGD-BVL

Ngày 24 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua việc điều chỉnh báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022)

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần BV Land

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần BV Land;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần BV Land;
- Căn cứ Báo cáo của Tổng giám đốc Công ty CP BV Land về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 số 01/2022/BC/TGD-BVL ngày 04/04/2022;
- Xét tình hình thực tế,

Tổng giám đốc Công ty CP BV Land kính trình Hội đồng quản trị thông qua việc điều chỉnh báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty CP BV Land. Cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ năm 2022 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022 trước điều chỉnh	Kế hoạch năm 2022 sau điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
1	Doanh thu	354.739	354.739	
2	Giá vốn	322.929	322.929	
3	Lãi gộp	31.810	31.810	
4	Doanh thu tài chính	3.079	20.185	Điều chỉnh tăng doanh thu tài chính do nhận cổ tức được chia từ Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Lilama.
5	Chi phí tài chính	3.945	3.945	
6	Chi phí bán hàng	4.000	4.000	
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.035	14.035	

8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	12.908	30.014	
9	Chi phí thuế TNDN	2.582	2.582	
10	Lợi nhuận sau thuế TNDN	10.327	27.433	

2. Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2022 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022 trước điều chỉnh	Kế hoạch năm 2022 sau điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
1	Doanh thu	1.917.966	1.917.966	
2	Giá vốn	1.577.033	1.577.033	
3	Lãi gộp	340.933	340.933	
4	Doanh thu tài chính	8.192	8.192	
5	Chi phí tài chính	70.710	70.710	
6	Chi phí bán hàng	88.552	88.552	
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	45.619	45.619	
8	Thu nhập khác	4.086	54.189	Ghi nhận thêm 50.103 triệu đồng thu nhập khác do hợp nhất công ty con: Công ty CP Đầu tư xây dựng Lilama (Lilama) thông qua việc hoán đổi cổ phần với lợi thế được giá rẻ so với giá trị ghi sổ của Lilama
9	Chi phí khác	2.659	2.659	
10	Lợi nhuận khác	1.427	51.530	
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	145.670	195.774	
12	Chi phí thuế TNDN	33.396	33.396	
13	Lợi nhuận sau thuế TNDN	112.273	162.378	

Kính trình HĐQT Công ty Cổ phần BV Land xem xét và tiếp trình ĐHCĐ thông qua.
Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VP HĐQT

TỔNG GIÁM ĐỐC ✓**Lê Huy Giang**